

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2021/HS-ST

Ngày: 28-12-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đặng Thị Thanh;

2. Ông Võ Minh Phụng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa:**  
Ông Chu Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2021/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

**Mai Thanh T**, sinh năm 1996, tại tỉnh Bình Dương, nghề nghiệp: Công nhân; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Thanh T2, sinh năm 1976 và bà Đỗ Kim C, sinh năm 1978 (đều còn sống); bị cáo có vợ tên Cao Thị Hồng Q (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2016; tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 24/6/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan đến vụ án:**

1. Anh Đỗ Đức T3, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Khu phố D, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Ấp E, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Chị Liêu Cẩm H, sinh năm 1992; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp S, xã B, huyện G, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: Nhà trọ P, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt có đơn xin vắng mặt.

4. Chị Trần Thị Huỳnh N, sinh năm 2000; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: Nhà trọ P, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt có đơn xin vắng mặt.

5. Chị Bùi Thị Thúy D (tên gọi khác là Thúy V), sinh năm 1998; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: Nhà trọ P, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt có đơn xin vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Mai Thanh T2, sinh năm 1976. Có mặt.

2. Chị Tăng Thị Kiều D2, sinh năm 1995. Vắng mặt nhưng có đơn xin vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/6/2021, T gọi điện thoại qua mạng xã hội Zalo cho bạn gái là Tăng Thị Kiều D2 rủ đến nhà T tại Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương chơi và uống bia nhưng do không có xe và trời mưa nên D2 chưa đi được. Đến khoảng 22 giờ 30 cùng ngày, D2 rủ các bạn ở cùng phòng trọ gồm Trần Thị Huỳnh N, Bùi Thị Thúy D, Liêu Cẩm H đón xe taxi-grap đến nhà T uống bia thì tất cả đồng ý. Cùng thời điểm này, Mai Thanh T điện thoại cho Đỗ Đức T3 và Nguyễn Tuấn A đến nhà phụ tiếp khách với T. Khi T, T3 và A đang chuẩn bị bia và thức ăn thì D2, D, N, H đến. Trong lúc ăn uống, nói chuyện, Tuấn biết được trước đây T3, A, D2, N, D, H đã từng đi quán bar tại thành phố Thủ Dầu Một và mọi người đều biết sử dụng ma túy (thuốc lắc). Khi tiệc tàn khoảng 01 giờ 00 sáng ngày 24/6/2021, T rủ cả nhóm vào phòng ngủ của mình để nghe nhạc và sử dụng thuốc lắc thì cả nhóm đồng ý. Khi vào phòng, T mở tủ quần áo và lấy ra 01 (một) túi nylon hàn kín hai đầu bên trong chứa ma túy (còn gọi là khay), 01 (một) ống hút làm bằng tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng cuộn tròn, 01 (một) đĩa tròn bằng sứ và ½ viên thuốc lắc màu xanh. Tuấn A uống ¼ viên thuốc lắc, phần còn lại thì T3 uống. Sau đó, T lấy ma túy (Khay) để ra đĩa cho T3, A, N, H, D sử dụng dưới hình thức hít vào mũi. Tuấn hỏi D2 có chơi ma túy không, D2 trả lời bị đau đầu nên T và D2 không sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng xong thì Tuấn A ra về trước còn lại tất cả đều ở lại tại nhà T. Đến khoảng 02 giờ 55 phút cùng ngày, Công an xã T kiểm tra và phát hiện lập biên bản đưa các đối tượng, túi nylon miệng kéo dính chứa viên nén màu xanh còn lại trên bàn gỗ, các dụng cụ sử dụng ma túy về trụ sở làm việc. Qua tes nhanh, D2, T3, D, H, Tuấn A dương tính với ma túy MDMA, T âm tính với ma túy. T khai nhận đã cung cấp ma túy là thuốc lắc cho T3, Tuấn A, N, H, D sử dụng.

Đồ vật, tài liệu thu giữ gồm:

- 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa viên nén màu xanh đã được niêm phong trong bì thư;
- 02 (hai) tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn dạng ống;
- 01 (một) đĩa sứ màu trắng hình tròn đường kính 25cm;
- 02 (hai) miếng nhựa hình chữ nhật;
- 04 (bốn) túi nylon miệng kéo dính;
- 01 (một) bật lửa đã qua sử dụng.

Bản kết luận giám định số: 375/MT-CP09 ngày 01/7/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy có khối lượng: 0,1100 gam, loại MDMA (Thuốc lắc).

Tại bản Cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 10/11/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Mai Thanh T về các tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan đến vụ án: Anh Đỗ Đức T3, Nguyễn Tuấn A, chị Trần Thị Huỳnh N, Bùi Thị Thúy D, Liêu Cẩm H khai nhận được bị cáo cung cấp ma túy loại MDMA (Thuốc lắc) và các dụng cụ sử dụng ma túy để sử dụng ngay tại phòng ngủ nhà của bị cáo T thuộc Ấp B, xã T, huyện B vào rạng sáng ngày 24/6/2021 bị Công an xã T bắt quả tang. Đỗ Đức T3, Nguyễn Tuấn A, Trần Thị Huỳnh N, Bùi Thị Thúy D, Liêu Cẩm H đã bị Công an huyện Bắc Tân Uyên xử phạt hành chính mỗi người 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát không bổ sung, thay đổi và giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Mai Thanh T về hai tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Mai Thanh T từ 08 năm đến 09 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và từ 12 đến 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng hợp buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 09 năm đến 10 năm 03 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa 02 viên nén màu xanh đã được niêm phong trong bì thư; 01 (một) đĩa sứ tròn màu trắng đường kính 25 cm; 02 (hai) miếng nhựa hình chữ nhật; 04 (bốn) túi nylon miệng kéo dính; 01 (một) bật lửa đã qua sử dụng; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 02 (hai) tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn dạng ống.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận tội như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố, bị cáo không tranh luận gì khác và cũng không tự bào chữa qua kết luận của đại diện

Viện Kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện sớm trở về gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện quy trình thủ tục tố tụng đối với vụ án đúng quy định pháp luật. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không khiếu nại, kiến nghị về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên là đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Đỗ Đức T3, Nguyễn Tuấn A, Trần Thị Huỳnh N, Bùi Thị Thúy D, Liêu Cẩm H, người làm chứng: Mai Thanh T2, Tăng Thị Kiều D2 vắng mặt nhưng họ đều có đơn xin vắng mặt khi xét xử; đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo không có ý kiến đề nghị hoãn phiên tòa vì lý do vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Xét thấy những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã có lời khai cụ thể, rõ ràng những tình tiết có liên quan về vụ án nên việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng nói trên không ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt họ.

[3] Qua tranh tụng công khai tại phiên tòa, bị cáo Mai Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan đến vụ án, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ xác định: Khoảng từ 01 giờ 00 đến 02 giờ 00 sáng ngày 24/6/2021, bị cáo Mai Thanh T đã sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của mình (phòng ngủ của bị cáo), cung cấp dụng cụ như đĩa sứ tròn, bật lửa, miếng nhựa chữ nhật, tiền polyme cuộn tròn dạng ống, ma túy để tổ chức cho Đỗ Đức T3, Nguyễn Tuấn A, Trần Thị Huỳnh N, Bùi Thị Thúy D, Liêu Cẩm H sử dụng trái phép chất ma túy loại MDMA (Thuốc lắc) tại ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương. Hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo T còn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại MDMA (thuốc lắc) có trọng lượng 0,1100 gam nhằm mục đích để sử dụng (đã bị thu giữ). Hành vi tàng trữ chất ma túy là MDMA với trọng lượng như trên của Mai Thanh T đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 10/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố Mai Thanh T về các tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và Tàng trữ trái phép chất ma túy

theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo không chỉ gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Những người được bị cáo cung cấp ma túy để sử dụng có thể bị ảo giác, không tự chủ, kiểm chế được bản thân dẫn đến hành động thiếu kiểm soát hoặc gây ra các loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, tự nhận thức được tác hại của ma túy có thể ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tương lai, sự nghiệp của bản thân, kinh tế gia đình và của những người sử dụng ma túy, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm thỏa mãn cơn nghiện và thói ăn chơi của bản thân. Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng biện pháp ngăn chặn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo có ý thức được tác hại của ma túy, tự cải tạo mình trở thành người có ích cho gia đình và xã hội sau khi chấp hành xong án phạt.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Mai Thanh T đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Ngoài ra, bị cáo có cha ruột là ông Mai Thanh T2 đã từng tham gia vào lực lượng dân phòng xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương và được tặng 03 giấy khen; có ông ngoại là Đỗ Đức V, sinh năm 1952 là thương binh hạng A 2/4 nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo tại phiên tòa là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về các tình tiết khác có liên quan đến vụ án:

Đối với người nam thanh niên tên K bán ma túy cho T, quá trình điều tra đến nay T khai không rõ họ tên địa chỉ cụ thể nên chưa xác định được nhân thân lai lịch của người tên K. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đỗ Đức T3, Nguyễn Tuấn A, Trần Thị Huỳnh N, Bùi Thị Thúy D, Liêu Cẩm H đã vi phạm hành chính quy định

khoản 1, Điều 21, Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Công an huyện Bắc Tân Uyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đỗ Đức T3, Nguyễn Tuấn A, Trần Thị Huỳnh N, Bùi Thị Thúy D, Liêu Cẩm H là đúng quy định nên không đặt ra xem xét.

Đối với Tăng Thị Kiều D2 do mục đích rủ N, D, H đến nhà bị cáo Tn để ăn uống và khi các đối tượng sử dụng ma túy D2 không cùng tham gia nên D2 không có hành vi vi phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên không xử lý đối với Tăng Thị Kiều D2 là đúng pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa viên nén màu xanh đã được niêm phong trong bì thư; 01 (một) đĩa sứ màu trắng hình trong đường kính 25 cm; 02 (hai) miếng nhựa hình chữ nhật; 04 (bốn) túi nylon miệng kéo dính; 01 (một) bật lửa đã qua sử dụng do là chất cấm lưu hành và các dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy, không còn giá trị sử dụng nên áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 (hai) tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn dạng ống là dụng cụ sử dụng ma túy nhưng xét còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 55, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Áp dụng khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1, 4 Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Mai Thanh T phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mai Thanh T 08 (Tám) năm tù về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và 01 (Một) năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Mai Thanh T phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/6/2021.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 357/PC09, bên trong chứa chất ma túy (MDMA) có khối lượng (trọng lượng) sau giám định là 0,0093 gam; 01 (một) đĩa sứ màu trắng hình tròn đường kính 25 cm; 02 (hai) miếng nhựa hình chữ nhật; 04 (bốn) túi nylon miệng kéo dính; 01 (một) bật lửa đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 02 (hai) tờ tiền polyme mệnh giá 10.000đ được cuộn tròn dạng ống, tổng giá trị hai tờ tiền là 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng).

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng và giấy nộp tiền vào Kho bạc Nhà nước ngày 11/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên).*

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Mai Thanh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV27 - Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Bị cáo Mai Anh T (01);
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (05);
- Lưu: HSVA, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Thanh**





